

**CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI KHÁNH NGUYỄN**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI KHÁNH NGUYỄN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KHANH NGUYEN TRADE PRODUCTION INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110300172

**3. Ngày thành lập:** 28/03/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Thôn Phù Yên, Xã Trường Yên, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0977.877.318

Fax:

Email: [trangbamboovn@gmail.com](mailto:trangbamboovn@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                 | Mã ngành |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác<br>(loại trừ hoạt động đấu giá)                                                                                        | 4530     |
| 2.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết:<br>- Đại lý mua bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa                                                                                  | 4610     |
| 3.  | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống<br>(trừ hàng hóa nhà nước cấm)                                                                                     | 4620     |
| 4.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn tre, nứa, song, mây, gỗ cây và gỗ chế biến                                                             | 4663     |
| 5.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại<br>- Bán buôn tấm phim PPF dán bảo vệ kính cách nhiệt ô tô, xe máy | 4669     |
| 6.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                                                        | 8299     |
| 7.  | Cổng thông tin<br>(trừ hoạt động báo chí)                                                                                                                                                 | 6312     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |             |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 8.  | Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết<br>- Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; sàn giao dịch điện tử<br>- Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;                                                                                                                                                                           | 6399        |
| 9.  | Cho thuê xe có động cơ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 7710        |
| 10. | Bán buôn tổng hợp<br>(trừ loại nhà nước cấm)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4690        |
| 11. | May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 1410        |
| 12. | Sản xuất sản phẩm từ da lông thú                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 1420        |
| 13. | Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 1430        |
| 14. | Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 1512        |
| 15. | Sản xuất giày, dép                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 1520        |
| 16. | Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 1610        |
| 17. | Sản xuất đồ gỗ xây dựng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 1622        |
| 18. | Sản xuất bao bì bằng gỗ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 1623        |
| 19. | Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện<br>Chi tiết<br>- Sản xuất sản phẩm từ tre, guột, nứa, song, mây, rom, rạ, cói đay và vật liệu tết bện, hàng gốm sứ thủ công mỹ nghệ, sơn mài.<br>- Sản xuất đồ lưu niệm như tranh, gạt tàn thuốc, hoa... làm bằng tre.<br>- Sản xuất gia công, chế biến các mặt hàng nông sản, lâm sản | 1629(Chính) |
| 20. | Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh<br>Chi tiết<br>- Sản xuất plastic dạng nguyên sinh, tấm nhựa PPF                                                                                                                                                                                                                                                           | 2013        |
| 21. | Sản xuất sản phẩm từ plastic                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 2220        |
| 22. | Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 2930        |
| 23. | Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ<br>Chi tiết<br>- Bán lẻ hàng lưu niệm bằng sơn mài, chạm khắc: tranh sơn mài, tranh khảm trai, hàng lưu niệm khác bằng sơn mài, khảm trai.<br>- Bán lẻ hàng đan lát bằng tre, song mây, vật liệu tết bện khác.<br>- Bán lẻ hàng thủ công mỹ nghệ khác: hàng lưu niệm bằng gỗ, sừng, đồi mồi, san hô...                               | 4789        |
| 24. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ<br>Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4933        |

|     |                                                                                                                                                                                                     |      |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 25. | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                                                                                                                         | 5210 |
| 26. | Bốc xếp hàng hóa                                                                                                                                                                                    | 5224 |
| 27. | Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế                                                                                                                                                                       | 3100 |
| 28. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh                             | 4759 |
| 29. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết<br>- Bán lẻ hàng lưu niệm bằng sơn mài, trạm khắc: Tranh sơn mài, tranh khảm trai, hàng lưu niệm khác bằng sơn mài, khảm trai; | 4773 |

**6. Vốn điều lệ:** 1.900.000.000 VNĐ

### 7. Danh sách thành viên góp vốn:

| STT | Tên thành viên   | Quốc tịch | Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức    | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức | Ghi chú |
|-----|------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN THU TRANG | Việt Nam  | Thôn Phú Hữu 2, Xã Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 950.000.000           | 50,000    | 001193007249                                                                                            |         |
| 2   | ĐỖ XUÂN HIẾU     | Việt Nam  | Thôn Phú Hữu 2, Xã Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 950.000.000           | 50,000    | 001088028536                                                                                            |         |

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN THU TRANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 31/08/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001193007249

Ngày cấp: 31/12/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Phú Hữu 2, Xã Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Phú Hữu 2, Xã Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

